

## Mười ba năm khổ sai, chuyển thi tù tá Thiên Nga Nguyễn Thanh Thu

T&#225;c Gi&#7843;: SE s&#225;u t&#225;m

Th&#7913; N&#259;m, 30 Th&#225;ng 8 N&#259;m 2012 20:39

---

Nhưng ngày sau 30 tháng T, 1975 ch&#225;c ch&#225;n là nhưng ngày kinh hoàng nh&#225;t cho r&#225;t nhi&#225;u gia đình t&#225;i mi&#225;n Nam Vi&#225;t Nam.

Nhưng đ&#225;i v&#225;i m&#225;t s&#225; ng&#225;i, nhưng ngày &#225;y kéo dài t&#225;ng nh&#225; vô t&#225;n, đ&#225;n m&#225;i m&#225;y năm, mà m&#225;i ngày là m&#225;t th&#225; k&#225; c&#225;a nh&#225;c nh&#225;n và m&#225;i đêm là m&#225;t tr&#225;ng canh c&#225;a kinh s&#225;.

Cái giai đ&#225;n l&#225;ch s&#225; &#225;y – tuy man r&#225; và đ&#225;y tang th&#225;ng – nhưng v&#225;n là m&#225;t di s&#225;n đ&#225;c nh&#225;ng ng&#225;i trong cu&#225;c ô&#225;p và g&#225;n gi&#225;.



Thi tù tá Thiên Nga Nguyễn Thanh Thu y Tr&#225;c 30.4.1975 và sau 13 năm tù. (Hình Văn Kh&#225; : Olivier C)

B&#225;i v&#225;, cái l&#225;ch s&#225; &#225;y chính là m&#225;t đ&#225;u ch&#225;ng cho ni&#225;m tin vào đ&#225;u thi&#225;n và s&#225; v&#225;t qua c&#225;a nhưng ai còn s&#225;ng sót sau kinh nghi&#225;m h&#225;a lò. Đó có l&#225; lý do mà khi đ&#225;n M&#225;, C&#225;u thi tù tá Thiên Nga Nguyễn Thanh Thu đã mang theo 3 v&#225;t r&#225;t quan tr&#225;ng đ&#225;i v&#225;i mình. M&#225;t đ&#225;i g&#225;ng tay may t&#225; v&#225;i v&#225;n, bà đã dùng trong th&#225;i gian 13 năm tù c&#225;i t&#225;o. Hai chi&#225;c áo tù – m&#225;t b&#225;ng v&#225;i

thô, và m t b ng len, do chính bà đan l i t hai chi c áo l nh cũ đã ch t c a hai con gái, do m bà g i vào. Và m t c th đã b phá h y, th ng t t.

Nh ng bà cũng mang theo m t gia tài quan tr ng h n c nh ng v t ch ng này – m t gia tài không ai có th t ch thu, đ u t , hay phá h y: m t ý chí đ s ng, m t ngh l c ph c v gia đình và xã h i, và m t ni m tin mãnh li t vào Chúa. Chính gia tài này đã là c u cánh cho bà trong su t 13 năm tù, và quăng đ i sau đó.

Trên hai chi c áo tù đó, s tù – cũng là 'nhân di n' c a bà trong m i ba năm kh sai – đã b t đ u phai nh t theo năm tháng. Nh ng nh ng đau đ n v tinh th n l n th xác v n còn h n sâu. Có l nh ng th h m t và m t r i còn nh và bi t cái bi k ch h a lò t i Vi t Nam, nh ng th gi i và nh ng th h Vi t ngo i biên v n c n m t vẫn kh chính th c v bi k ch này.

Đi u quan tr ng là chúng ta không đ cho nh ng s th t v bi k ch này phai nh t – nh nh ng s tù trên áo nh ng ng i tù kh sai năm nào. Chúng ta c n ghi l i nh ng đau th ng – không vì h n thù – nh ng vì đ đ u tranh cho Công lý, Hòa bình, T do, Bác ái. Đ n bao gi , ng i Vi t h i ngo i m i có m t tác ph m nh Qu n Đ o Ng c Tù c a Aleksandr Solzhenitsyn, ng i đ o t gi i Nobel Văn Ch ng 1970 v i nh ng tác ph m v ch tr n cái h a lò c a C ng S n Xô Vi t? Nh ng qu n đ o ng c tù v n còn hoành hành trên c th c a nhi u con dân Vi t và ngay trên đ t Vi t qua nh ng h u qu kh c li t c a nó. Đ n bao gi chúng ta m i có m t Solzhenitsyn c a Vi t Nam? Vì n u nh ng đau th ng này đã đ n t b t công, thì chúng cũng là m t m i đe đ a cho con ng i t t c m i n i – nh nhà tranh đ u dân quy n Martin Luther King đã nói, "B t công b t c n i nào là b t công kh p m i n i." Xã h i con ng i không tách r i nhau b i biên gi i hay ngôn ng , mà c ng thông trong lý t ng công b ng, bác ái, và dân ch .

Chi c áo tù ngày nào, tuy nay không còn m l nh trên ng i Nguy n Thanh Thu y n a, nh ng kinh nghi m m i ba năm tù kh sai là m t chi c áo đ y gai, v n châm chích và làm đau đ n tâm h n và th xác bà. Hai m i b n năm sau khi ra kh i tr i tù, bà v n còn o n o i trong nh ng b nh t t do giai đ o n oan nghi t này t o ra, và nh ng kinh hoàng c a b n tháng bi t giam v n bám ri t tâm trí bà. Chúng ta th cùng bà ng i tr c màn nh c a quá kh , ch ng ki n l i nh ng đ i u mà tr c nay bà ch a nói đ c v i ai, vì nó quá kinh hoàng và khó khăn đ thu t l i.

Nguy n Thanh Thu y nh l i, "Vài hôm sau ngày 30 tháng T , 1975, tôi b g i đ n n i làm vi c c a y Ban Quân Qu n c a ch đ Cách M ng (t c Văn Phòng Kh i Đ c Bi t, đ ng C ng

Hòa cũ) đ&# h&# i cung t&# 8 gi&# sáng đ&# n 4 gi&# chi&# u. Cán B&# C&# ng S&# n cho bi&# t, l&# ra giam c&# m tôi luôn, nh&# ng vì các con tôi còn quá nh&#, nên m&# i ngày tôi đ&# n đây làm vi&# c r&# i v&#. H&# cho tôi x&# p gi&# y, cây vi&# t, và mu&# n tôi vi&# t l&# i quá trình ho&# t đ&# ng. Mười ngày tôi ch&# vi&# t lý l&# ch&# a mình, r&# i tôi n&# p, nh&# ng h&# không b&# ng lòng. Tôi có cho h&# bi&# t là tôi không nh&# gì c&#, và yêu c&# u h&# cho tôi th&# i gian đ&# t&# p trung trí nh&#. Sau đó, h&# giúp tôi b&# ng cách đ&# n tôi đi vòng quanh kh&# i Đ&# c Bi&# t, vào nh&# ng phòng làm vi&# c c&# a Kh&# i đ&# nhìn t&# ng n&# i xem th&# y cái gì còn, cái gì m&# t. Tôi chú ý đ&# n Văn phòng c&# a Tr&# ng C&# Quan E4, n&# i còn nh&# ng b&# n s&# đ&# v&# h&# th&# ng ho&# t đ&# ng, nh&# ng b&# n thuy&# t trình có ám danh công tác, bí s&# nhân viên, nh&# ng không có tên tu&# i th&# t. Tôi nghĩ trong đ&# u m&# t k&# ho&# ch đ&# đ&# i phó v&# i C&# ng S&# n khi b&# h&# i cung.”



Cô dâu Nguyễn Thanh Thủy và chú rể Lê Thành Long

Nguyễn Thanh Thủy không ch&# là m&# t ng&# i tù c&# i t&# o. Bà còn là v&# m&# t ng&# i tù c&# i t&# o. Ch&# ng bà, C&# u Đ&# i Tá Võ B&# Lê Thành Long, cũng vào tù sau ngày 30 tháng T&# 1975. Ba ng&# i con nh&# c&# a ông bà đ&# c g&# i g&# m l&# i cho ông bà Ngo&# i t&# i M&# Tho. Tuy nhiên, nh&# ng c&# g&# ng đ&# kéo dài th&# i gian h&# i cung c&# a bà cũng không giúp bà đ&# c &# g&# n gia đình mãi. Đ&# n 15 tháng Sáu, 1975 thì bà b&# t&# p trung vào tù c&# i t&# o. Theo l&# i bà, thì “Tôi &# chung tr&# i v&# i tù c&# i t&# o nam, h&# c t&# p chính tr&# &# h&# i tr&# ng, h&# c qu&# c ca c&# a C&# ng S&# n và nh&# ng bài hát đ&# u tranh ch&# ng M&# Ng&# y, làm nh&# ng bài thu ho&# ch, phê và t&# phê, ki&# m đ&# m, n&# p cho h&#. T&# t c&# m&# i ng&# i ph&# c v&# cho ch&# đ&# Vi&# t Nam C&# ng Hòa đ&# u có t&# i nhi&# u ho&# c ít. Đó là cách lu&# n t&# i c&# a C&# ng S&# n. Tôi vào tr&# i tù c&# i t&# o Long Thành, v&# i m&# t túi xách đeo vai, m&# t chi&# c chi&# u nh&# cho m&# t ng&# i n&# m. Thi&# u đ&# m&# i th&#. Tôi ph&# i xu&# ng h&# rác c&# nh d&# y nhà chúng tôi &#, đ&# tìm chai, l&#, m&# y t&# m tôn đ&# đ&# ng n&# c, đ&# ng c&# m, th&# c ăn... N&# c ch&# đ&# u&# ng, không đ&# t&# m. Tr&# i tháng sáu m&# a đ&# m đ&#. Ch&# tr&# i m&# a, tôi g&# i đ&# u t&# m gi&# t nh&# nh&# ng dòng n&# c m&# a ch&# y theo mái nhà.”

Trong su&# t th&# i gian b&# giam m&# t mình, bà đã canh cánh s&# b&# b&# n võ trang mu&# n làm h&# n nên không bao gi&# dám ch&# p m&# t, đã n&# m n&# p khi&# p s&# m&# i đêm khi cai ng&# c l&# ng k&# ng xâu chìa khóa đầu đó gi&# a r&# n rùng th&# m t&# i. “Vì đêm tr&# c có ai b&# đ&# a đi, thì sáng hôm sau coi nh&# m&# t tích,” bà nói. H&# n n&# a, ph&# ng ti&# n v&# sinh căn b&# n nh&# t cũng không có. Bà h&# i t&# ng, “Nói đ&# n n&# i ti&# u ti&# n b&# ng nh&# ng c&# u đã chi&# n ngoài tr&# i, m&# a đ&# m là nó l&# y l&# i, và nh&# ng con v&# i tr&# ng l&# nh b&# nh mà n&# thì làm sao dám ng&# i đ&# ti&# u ti&# n, nên tôi đành nín, nh&# n khát, đ&# i t&# i m&# i ra cái nhà t&# m che b&# ng b&# n vách lá, đi xong cho vào h&# rác. Nh&# t&# i c&# nh này, tôi luôn rùng mình, sao tôi ch&# u n&# i đ&# b&# n nh&# th&#.”

Bà nói tiếp, “Đầu tháng 10 năm 1975, tôi bị chuyển vào trại giam Thủ Đức (tức 16NV). Chưa có mặt người nào bị chuyển là tôi. Tôi ở một mình trong phòng giam và bắt đầu các cán bộ thẩm vấn, đi tra tở trung ương đởn. Tôi bị kêu lên đêm có, ngày có, bị hỏi liên tục, hỏi xong rồi bắt viết, thu bài. Ngày tháng ngày này, đầu óc tôi quá căng thẳng. Cả đêm không buồn ngủ, tởa lờng vào vách tởng, kê túi quần áo và gối nằm để làm điếm tởa viết bài hỏi đi tra.”

Bà nhớ lại, “Tôi phải cởi tởo khổ sai ở đây nhiều năm, không được sinh và thiêu thởn. Ăn thì đởn khoai mì có vỏ để qu&y, gối bắt ngành ph&t, h&t bo bo, mì s&i lu&c có cở con chuột ch&t v&t ra b& đi, rồi tiếp tục chia mì s&i cho người một phần để ăn, không thì đói. Cả ngày cu&c x&i m&i một, tởi đởn vào phòng ngủ gối người lao ph&i (xu&t huy&t ph&i tởi th&i k& ch&t), b&nh giang mai th&i k& th& ba, ph& có n&&c th&i k& ch&t. Tôi phải sống chung với họ cho tởi khi họ đởc tha, và không bao lâu thì họ ch&t. Tôi phải may mắn ngủ ở buồng với v&n riêng để tránh lây nhiễm. Lúc ngủ, các b&n kh&e x&p gối nhau, ch&a mặt chỉu cách người b&nh, xây đở khác h&&ng với người b&nh và xây lờng với phía người b&nh để tránh lây nhiễm.”

Vì Nguyễn Thanh Thủy đã giữ một vai trò khá quan trọng khi ph&c v& đởi ch& đở Việt Nam Cộng Hòa, bà được biệt b& qu&n lý nghiêm ngặt và tra kh&o liên tục, làm bà chóng mặt, căng thẳng đởn ngã b&nh. Cán bộ không bao giờ rời mắt khỏi bà, ngay cả về đêm. Bà kể, “Tôi là người tù bị ch& đởnh nằm ngay cửa ra vào h&c ngay cửa sổ phòng tù để h& đ& kiểm soát hành vi về đêm cửa tôi. Cửa sổ tù không bao giờ có cửa để đóng lại, nên rất ồn. Đêm đêm đói bụng quá, các b&n tù k& món ăn này, món ăn kia cho để thềm để đói. Nhờ ch&ng con k& chuyển h&nh phúc ngày nào thì có bà lên tiếp, kêu đởng k& n&a, vì r& hai bên toàn chỉu không. Tởi ngày thăm nuôi đởc gặp thân nhân gia đình, là lúc l&y d& dày an ở trái tim.”

Trong hoàn cảnh lao tù khổ sai, người nào tù chịu nhiều khó khăn và khổ sở hơn người tù nam, nhất là về phần về sinh hằng tháng, và sự an toàn b&n thân. Không ch&nh người tù cởi tởo mới bị dòm ngó và h&hi&p, mà người ph& n& bị bắt vì v&t biên cũng bị lính gác b&o hành v& tình đ&c. Sự căng thẳng cửa người tù n&, vì vậy, cao gấp nhiều lần so với b&n tù nam. Bà kể, “Trại giam có n&&c máy, nên về sinh cá nhân cũng đở, người v&n để ph& n& hằng tháng, không có băng gi&y, tôi phải dùng quần áo cũ x& ra để lót, rồi giặt không xả phòng (vì không đởc thăm nuôi). Ăn uống, m&i buổi sáng đởc một ly n&&c nóng, tởa mặt phần khoai đởn, buổi chỉu n&a chén c&m, một chút rau mu&ng luộc với n&&c muối. L& l&n có một miếng th&t b&ng ngón tay. Hơn một năm, một số tù cởi tởo chuyển đi B&c, một số tù cởi tởo ở n&i khác chuyển tởi, lúc đó mới có một số ch& em phần ở trại Long Giao, trại giam Chí Hòa, Phan Đăng Lưu tởi. Đa số là tù phần đởng. Tôi mới thoát cảnh một mình mà sống tiếp với b&n tù cũ, b&n tù mới. Tôi bắt đầu đi lao đởng, làm cở chung quanh trại giam, và trồng rau mu&ng.”

C&#nh lao đ&#ng v&#t v&# c&# a tr&#i tù, dù sao, cũng cho ng&#&#i tù c&# h&#i đ&# c th&# y ánh sáng m&# t tr&#i, mà không b&# v&# h&#m gò bó gi&# a b&# n b&# c t&# ng b&# c b&#i. Nh&# ng tr&# ng rau b&# ng phân ng&#&#i và n&# c ti&# u ng&#&#i là nh&# ng c&# c hình mà ng&#&#i tù ph&#i gánh ch&# u, và ăn rau do chính mình tr&# ng nh&# ng không đ&# c r&# a s&# ch làm cho ng&#&#i tù b&# tiêu ch&#i kinh niên. Nhu c&# u nha chu hay y t&# căn b&# n cũng không đ&# c đáp &# ng, nên b&# n tù ph&#i m&# n k&# m c&# a tù nam hình s&#, khi h&# v&# ăn c&# m tr&# a trong m&# t ti&# ng, đ&# nh&# răng cho nhau, khi răng đã h&# quá n&# ng và không th&# gi&# đ&# c. H&# ph&#i c&# m máu b&# ng n&# c mu&#i, v&# a rát, v&# a đau.

Bà k&# ti&# p, “Hai năm sau, t&# c t&#i tháng B&# y, 1977, chúng tôi chuy&# n lên tr&#i tù c&#i t&# o Căn C&# 5 R&# ng Lá, t&# c tr&#i Z30D Hàm Tân, Thu&# n H&#i. Đã di chuy&# n xa, nên vi&# c ph&#i g&# p ch&# p pháp ít h&# n, vài ba tháng m&# t l&# n. Mà ch&# y&# u là lao đ&# ng, c&# đ&#i m&# y ch&# c cô c&# m cu&# c, c&# m x&# ng, thùng t&#&#i n&# c, chia nhau công tác đ&# làm. M&#i đ&# u ch&# ng bi&# t cu&# c, c&# ngày tr&#i cu&# c m&# t kho&# ng c&# tr&#&# c s&#n c&# quan mà th&# y v&# n y nguyên. L&# n l&# n gánh tranh, tr&# ng rau mu&# ng, khoai lang, c&# c&#i. Rau t&#&#i b&# ng m&# t lon n&# c ti&# u pha m&# t thùng n&# c su&#i, phân ng&#&#i b&# đ&#&#i r&#nh, l&# p đ&# t, tr&# ng rau lên.



Bà m&# Thanh Th&# y và ba con th&# t&#i M&# Tho

Tôi y&# u s&# c nên đ&# ng mức n&# c ti&# u, pha cho ng&#&#i kh&# e tr&# t&#&#i. C&# ngày làm lao đ&# ng m&# t, chi&# u h&# t gi&# ch&# y v&# b&# su&#i t&# m 20 phút, v&# a gi&# t giữ v&# a t&# m, không có qu&# n giáo n&# canh gác. Cán b&# nam và võ trang canh gác khi đ&#i n&# t&# m. B&# n cai tù nói, “Các ch&# c&# coi chúng tôi nh&# các ch&#, c&# th&# mà t&# m.” Th&# t là tr&# tr&# n. Chúng tôi c&# nhúng c&# ng&#&#i xu&# ng n&# c r&#i lên gi&# ng nh&# v&# t r&# a lông. Nh&# ng ngày m&# a, n&# c su&#i đ&# c ng&# u, v&# n ph&#i t&# m, vì n&# c ti&# u và phân d&#nh c&# ng&#&#i. T&#i mùa n&# c su&#i c&# n, b&# n C&# ng S&# n chuy&# n đ&#i n&# v&# l&#i tr&#i c&#i t&# o Long Thành. N&#i đây là tr&#i hình s&#, máy n&# c b&# h&#, không ti&# n s&# a ch&# a. M&#i ngày phát m&# t gô n&# c u&# ng, m&# t tu&# n l&# m&#i ra su&#i c&# n t&# m m&# t l&# n, gi&# t giữ r&#i xách n&# c v&#. V&# t&#i tr&#i r&# a cát b&#i đi đ&# ng là th&# y h&# t sô n&# c. Tr&#i này tr&# ng táo Thái Lan, đ&# n, rau mu&# ng, cũng dùng

nh&#c ti&#u, phân ng&#i làm phân bón. Ch&# tr&#ng t&#o m&#i t&#i b&#ng phân ur&#.”

Nh&#ng sau đó, bà b&# chuy&#n tr&#i, và b&# đ&#a vào bi&#t giam h&#n m&#t năm đ&# h&#i cung. Đây là gian đ&#n gian nan nh&#t trong th&#i gian m&#i ba năm kh&# sai c&#a bà. Tuy nhiên, bà v&#n luôn gi&# trong đ&#u m&#t đ&#m đ&#n: c&# s&#ng sót, đ&#i đi&#n v&#i ngh&#ch c&#nh, đ&# có ngày đoàn t&# v&#i con. Bà ôn l&#i, “Ăn thi&#u th&#n, đói khát, b&# vây quanh m&#y tên cán b&# ch&#p pháp, tôi mu&#n điên lên vì th&#n kinh quá căng th&#ng. Tôi s&# g&#p đầu th&#ng khi đ&#i đ&#u v&#i đ&#ch nên tr&#c ngày cu&#i, đ&# b&#o m&#t, tôi đã h&#y h&# s&# c&#a Bi&#t đ&#i Thiên Nga. Tôi cũng đ&#c b&#n C&#ng S&#n đ&#a đi xem các văn phòng có liên h&#. Nh&#ng tôi v&#n lo l&#ng cho các nhân viên.

Tôi mu&#n b&#o toàn cho các b&#n n&# đ&#ng khóa, các nhân viên, và c&#ng tác viên. Tôi tâm ni&#m trong lòng m&#i l&#n ph&#i g&#p m&#t cán b&#, tôi đ&#u th&#m nh&# đây là đ&#ch, đây là Vi&#t C&#ng, làm cho tôi thêm ngh&# l&#c, bình tĩnh h&#n, m&#nh đ&#n h&#n đ&# tr&# l&#i. Tôi &# bi&#t giam m&#t mình h&#n m&#t năm, vì ph&#i làm vi&#c b&#ng đ&#u óc, tr&#i giam g&#i là đ&#ng n&#o quá nhi&#u, ăn u&#ng thi&#u th&#n, ng&#n n&# xi-m&#ng, tôi b&# li&#t m&#t chân, ph&#i l&#n vách. Tôi m&#i xin lau chùi quét đ&#n hành lang và xin ph&#i n&#ng n&#a gi&# m&#i ngày tr&# th&# B&#y và Ch&# Nh&#t. Tôi t&#p gi&#t chân kinh và t&# xoa n&#n l&#y chân b&# li&#t teo c&# do suy dinh đ&#ng gây ra. Tôi t&# nh&#n nh&#, không nh&# con nhi&#u n&#a, ph&#i r&#n ch&#u đ&#ng m&#i khó khăn đ&# có s&#c kh&#e tr&# v&# v&#i con.”

Th&#i gian bi&#t giam này đã dài nh&# th&# nào? Nh&#ng chi ti&#t v&# gian đ&#n này s&# khi&#n nhi&#u ng&#i không th&# t&#ng t&#ng ra đ&#c, bà Nguyễn Thanh Thu&#y đã làm th&# nào đ&# s&#ng sót. Bà nói, “Tháng 4 năm 1981, tôi b&# đ&#a t&# tr&#i tù c&#i t&#o Long Thành v&# tr&#i tù bi&#t giam X4 (B&# Công An C&#ng S&#n đ&#ng Võ Tánh, Sài Gòn). Tôi &# xà lim, chung quanh t&#i om, ngoài m&#t bóng đèn đi&#n cho c&# dây xà lim, m&#i xà lim có m&#t kho&#ng tr&#ng b&#ng m&#t c&#c g&#ch trên sát tr&#n nhà đ&# th&#. Tr&#i tháng T&# &# Vi&#t Nam, nóng b&#c, m&# hôi ch&#y nh&# t&#m, qu&#n áo vo cao cho b&#t nóng. Tu&#n l&# đ&#u tiên tôi b&# x&#u, thi&#u dinh đ&#ng, th&#i ti&#t quá nóng. Cán b&# tr&#i giam phát hi&#n do ng&#i &# c&#nh xà lim đ&#p t&#ng h&#i th&#m s&#c kh&#e, không th&#y tôi tr&# l&#i, h&# đ&#p t&#ng g&#i cán b&# c&#p c&#u. Sau l&#n c&#u tôi t&#nh đ&#y, tr&#i giam đ&#a m&#t l&# thu&#c tìm nh&# gi&#t đ&# khi m&#t nh&# vào mi&#ng và g&#i c&#p c&#u.

V&# ăn u&#ng, sáng đ&# g&# ra, h&# cho m&#t g&# n&#c nóng. Tr&#a và chi&#u đ&# ít c&#m trong cái thau và m&#t chén canh ngoài song s&#t xà lim, r&#i t&# mình mang c&#m canh qua song s&#t đ&# ăn. Ph&#i ki&#m th&# nghiêng th&#t nhanh, mang t&#t c&# c&#m canh vào. Vì không có mu&#ng, nên ph&#i ăn b&#c b&#ng tay.

Lúc m&#i t&#i, Cán B&# ch&#p pháp cho bi&#t tôi s&# đ&#c ăn tiêu chu&#n qu&#c t&#, dành cho ng&#i v&#

làm việc, ngày 3 l&#n: sáng, trưa, chiều. Nhưng tôi chưa bao giờ nhận được bữa ăn nào như thế. Các tù nhân đi về Cán Bộ trừ giam giam phòng ăn không được mặc áo, quần và quần xà l&#n (quần đùi), họ không được nói chuyện với ai. Muốn hỏi gì, họ chỉ tay về phía Cán Bộ, người Cán Bộ mới có quyền nói chuyện với tù nhân.

Vào phòng vệ sinh cá nhân, mỗi ngày được tắm mỗi tuần, 20 phút. Tù không bao giờ gặp mặt nhau, công nhân này tắm xong, mới mở cửa phòng khác cho tù ra tắm. Tủ quần áo đi vào thùng sắt đựng quần áo của Mẹ, cửa đi tắm mang ra để, rửa sạch dùng lại.

Đã tôi về nhà này, bọn Cán Bộ chấp pháp làm áp lực để tôi viết cam kết, về việc chấp hành sẽ thu thập được của nhân viên Thiên Nga, chấp hành, bọn bè đảng trước mặt, cho tôi hỏi suy nghĩ là 3 ngày. Trên đường trở về xà lim, tôi nhận chấp pháp trình tôi về lãnh đạo của họ, 6 năm tù công tôi để để suy nghĩ, không cần thêm 3 ngày. Tôi trả lời: Không, không bao giờ.

Thế là tiêu chuẩn ăn hàng ngày bị giảm đến mức tối thiểu, chỉ còn một chút cơm với vài hạt muối hạt. Thế gian này, bọn nh&#ng không được chữa, có lẽ nó ói t&#n&#a đêm đến sáng. Khi hỏi kiểm tra thấy nhóm ói toàn mặt xanh, Bs y tá hỏi, cho thuốc uống ngay liền tối cho. Người y tá đưa thuốc nói thật nhanh, thật khéo, “Đừng uống.” Tôi về nhà mới thuốc trong lòng bàn tay, đưa tay gi&#ng nh&#b thuốc vào miệng và với vàng uống nước. Sau này, tôi gặp người y tá đó khi khám sức khỏe đi Mẹ tới Bv Công Nh Sát. Người y tá y mới kể, trước là y tá Bv Công Nh Sát Quốc Gia VNCH, có thân nhân liệt sĩ, nên được gia làm việc, biết tôi và tránh cho tôi bị thuốc.

Hỏi tôi tới công quan X4 bọn tháng nh&#ng không khai thác được gì. Bọn chấp pháp đem cán bộ ra để để vì thế nh&#ng con tôi, mới khuyên tôi cam kết để tha về. Tôi không đành lòng tôi về khi nào có chính sách của lãnh đạo nước, chỉ về riêng là không bao giờ có. Thấy tôi kiên quyết không khai, bọn chấp pháp biết tôi đang xa họ ba tháng, nghe được như án. Như án có nội dung như sau: Do quyết định ngày... tháng... năm, Tên Nguyễn Thanh Thu có thái độ ngoan cố không chấp hành công việc lao động nên tuyên án t&#p trung công việc 3 năm và quyết định có hiệu lực vô thời hạn.

Hai chân tôi bị nh&#t ở xà lim, nên bị liệt không đi nổi. Trở lại xà lim, lấy quần áo chiếu mình theo họ chỉ về trừ tù công việc Long Thành. Trước khi lên xe, họ đưa cái gì như nói là quà gia đình gửi. Sau này gặp chấp pháp tôi, anh kể mấy ngày trước khi tôi trở lại công việc Long Thành, họ đưa một miếng giấy có chữ viết của tôi, về nhà, “Thăm anh và các con. Em vẫn khỏe mạnh.” Xong họ dặn chấp pháp tôi mua cho tôi ít quà khô. Họ biết đem đến công. Anh không biết chữ, hỏi thăm gác công, họ bắt anh nh&#t cho tôi tôi mới thôi anh ra.

Sáng hôm sau là tôi chuyện tr i. Họ phải xách t t c m t xách qu n áo, xô đ ng vải th linh tinh, m t gi th c ăn. Vì tôi đi không n i, m t mỳ xanh xao, không ánh n ng m t tr i b n tháng, màu da vàng c a ng i VN r t đúng không sai tí nào. Nói đ n hình ph t k lu t cho n , cái nhà k lu t là nhà có 2 l p, gi ng nh cái h p có hai l p, m t l p là phòng giam nóc b ng, cách kho ng ch ng 1 th c, l p ngoài cũng xi m ng c t s t.

M i phòng giam k lu t có m t cái b . Cu i b có cây s t thông ra ngoài đ khóa b ng ng khóa s t. Trên cây s t có nh ng cái cùm. Cái b xi m ng có m t cái l đ thùng đ n c a M . Thùng tr ng không, làm ch ti u ti n. Đ c bi t là k t ngày vào phòng giam k lu t cho đ n ngày ra không đ c t m. Khôn đ c t m t 1 tu n cho t i 3 tháng, 6 tháng, hay c năm, ch nh ng ngày kinh nguy t ph n m i đ c 40 phút thay qu n áo.

Tùy theo hình th c ph t, đa s hai chân đ u ph i cùm l i, h ng trên cái b , nên r t đau đ n vì tê chân và sét ăn vào c m chân. Mu i đ t su t ngày đêm, bóng t i c ngày đêm... Nh ng hình th c này tôi đ u tr i qua, h n sâu trong da th t tôi.”

Chính th i gian bi t giam này đã gây ra nhi u t n th ng trên thân th bà nh t, t vi c b b i li t m t bên ng i, phong th p, các ch ng b nh đ ng ru t và tiêu hóa, cho đ n s c căng th ng đ u óc đ n cao đ . T vi c b giam trong phòng t i c ngày l n đêm, cho đ n vi c b đ i u tra h i cung 24/24, cho đ n vi c bà b tr ng ph t không cho ăn u ng, ch có chút n c và ít mu i h t, hay b ph t không đ c t m, nh ng ngày có kinh nguy t bà cũng ch đ c 40 phút thay qu n áo r i b cùm l i – t t c đã khi n bà r ng g n h t răng và c th bà hoàn toàn ki t s c, không đ ng đ c.





Tôi là M và tôi viết chuyện nhà tù mang theo. (hình phỏng số : Benjamin Vũ)

Tôi thức giấc, sau những đêm ng đ ng đ ng đoi l nh và lao đ ng quá s c, không biết trong những lúc quá cùng cực và b b nh th p t nh t sinh, Nguyễn Thanh Thủy có bao giờ cảm thấy tuyệt vọng không? Mười ba năm khổ sai đã cho bà những kinh nghiệm mất đi và mất cái nhìn thấu đáo về chính trị đang nằm quy n trên quê hương bà. Và khi bà rời nhà tù nhà của trại Hàm Tân Z30, bà tiếp tục bước lên bước cho đến giây phút gia đình bà mất ruột rời bỏ những thân và quê hương đi M qua di n H.O.

Bà kiên trì, giữ vững tôn nghiêm của những lính, giữ tinh thần lạc quan. Cho nên “Chỉ 13 năm tù, tôi không muốn kể chuyện gì tốt đẹp của tôi. Nên khó tìm thấy nét buồn, cho tôi ngày em tôi lên trại, báo tin Ba tôi mất, tôi xin ngay trại phòng thăm nuôi và tôi rời những mất.”

Những dù không biết những gì mình ra sao, Nguyễn Thanh Thủy vẫn luôn nghĩ đến những khác, những những bị tù của bà. Chính vì nghĩ đến những khác, nên ngay từ đầu, bà đã không khai những bí mật Thiên Nga khi bị hỏi cung, mà mình bị những người phỏng vấn và chịu những những hỏi về sức khỏe. Đến những ngày cuối cùng, bà vẫn giúp các bị tù, “Mấy năm trước ngày ra trại, tôi làm đi những người kể chuyện may, cho các em hình ảnh áo cao biết may gia công để đi những rau của khổ trong thời gian thán, sau có tay nghề may.”

Là những những tù cuối cùng rời trại của tôi vì bị cho là ngoan cố, Nguyễn Thanh Thủy rời tù nhà, về tù của xã hội Việt Nam trước 1975, với hai hàm răng đã rụng, nên các con không dám trại gia bà. Con gái bà bị o, “Khó quá, M không có răng!”

Tôi hỏi, đi với bà, đâu là nỗi đau lớn nhất trong 13 năm này: những đau khổ về thân xác trong trại của tôi, hay nỗi đau tình cảm phải chia lìa với gia đình và con cái? Thời gian có xoa dịu được những nỗi đau này không? Hay mất mát số vĩnh viễn là mất mát?

<http://www1.vietinfo.eu/viet-nam-que-huong/muoi-ba-nam-kho-sai-chuyen-thieu-ta-thien-nga-n-guyen-thanh-thuy-.html>